



## SỔ TAY BẢO HIỂM NÔNG NGHIỆP CHĂN NUÔI

Đơn vị thực hiện



# Lời giới thiệu

Trong khuôn khổ hợp tác giữa Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn (**MARD**) và Quỹ Phát triển Nông nghiệp Quốc tế, Viện Chính sách và Chiến lược Phát triển Nông nghiệp Nông thôn (**IPSARD**), Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn (**DCRD**) và Chương trình Bảo hiểm cho sự phục hồi và phát triển kinh tế ở nông thôn (**INSURED**) đã chủ trì biên soạn bộ tài liệu hỗ trợ nâng cao nhận thức về bảo hiểm nông nghiệp tại Việt Nam. Bộ tài liệu bao gồm 01 cuốn Tài liệu tham khảo về Bảo hiểm Nông nghiệp và 03 cuốn Sổ tay Bảo hiểm Nông nghiệp đối với các nhóm ngành Chăn nuôi, Nuôi trồng thủy sản, Lúa và cây trồng khác.

Mục đích của Bộ tài liệu này là góp phần nâng cao hiểu biết và nhận thức của nông dân về bảo hiểm nông nghiệp ở Việt Nam theo tinh thần Nghị định số **58/2018/NĐ-CP** về Bảo hiểm Nông nghiệp và Quyết định số **22/2019/QĐ-TTG** và Quyết định số **03/2021/QĐ-TTG** về thực hiện chính sách hỗ trợ Bảo hiểm Nông nghiệp, đã xác định các sản phẩm và quy trình bảo hiểm nông nghiệp cụ thể để tiếp cận các hộ sản xuất quy mô nhỏ. Đặc biệt, ba cuốn Sổ tay Bảo hiểm nông nghiệp tập trung cung cấp thông tin kết hợp diễn giải chính sách theo tinh thần Quyết định số **22/2019/QĐ-TTG** và Quyết định số **03/2021/QĐ-TTG** của nhà nước và một số thông tin cụ thể về ba sản phẩm bảo hiểm nông nghiệp hiện có ở Việt Nam, gồm: Chăn nuôi, Nuôi trồng thủy sản, Lúa và cây trồng khác.

Trong quá trình nghiên cứu và biên soạn Bộ tài liệu này, chúng tôi đã nhận được sự hỗ trợ thông tin và đóng góp ý kiến quý báu của các đồng nghiệp tại Trung tâm Khuyến nông quốc gia, Công ty Bảo hiểm Bảo Việt, Công ty Bảo hiểm Bảo Minh, Trung tâm Nông nghiệp Nhiệt đới Quốc tế tại Việt Nam (**CIAT**), và các chuyên gia trong nước và quốc tế. Chúng tôi xin trân trọng ghi nhận và cảm ơn các tổ chức và cá nhân đã hỗ trợ hoàn thiện bộ tài liệu.



# Mục Lục

- 03 Bảo hiểm vật nuôi là gì?
- 03 Ai được bảo hiểm?
- 04 Bảo hiểm vật nuôi có ý nghĩa gì với nông dân?
- 05 Ý nghĩa của bảo hiểm vật nuôi đối với các tổ chức tài chính, doanh nghiệp sản xuất kinh doanh nông nghiệp là gì?
- 06 Vật nuôi nào được bảo hiểm?
- 06 Giá trị được bảo hiểm là gì ?
- 07 Rủi ro nào được bảo hiểm và rủi ro nào không được bảo hiểm trong bảo hiểm vật nuôi?
- 08 Cần đáp ứng điều kiện nào để vật nuôi được bảo hiểm?
- 08 Tâm quan trọng của thực hành sản xuất nông nghiệp tốt?
- 09 Thời hạn bảo hiểm là bao lâu?
- 10 Nông dân có phải chịu rủi ro nếu vật nuôi chết khi đã mua bảo hiểm không?
- 10 Phí bảo hiểm là gì?
- 11 Nông dân có thể được hỗ trợ nộp phí bảo hiểm không?
- 12 Thông báo yêu cầu bồi thường như thế nào?
- 13 Các yêu cầu bồi thường được chi trả như thế nào?
- 14 Ví dụ về tính toán các chỉ số trong bảo hiểm vật nuôi
- 16 Làm thế nào để mua bảo hiểm vật nuôi?

# Bảo hiểm vật nuôi là gì?

## Bảo hiểm vật nuôi

Là thỏa thuận giữa người chăn nuôi và công ty bảo hiểm, trong trường hợp có tổn thất/thiệt hại đối với vật nuôi do sự cố/rủi ro xảy đã xác định trước theo thỏa thuận ban đầu, công ty bảo hiểm đồng ý bồi thường một khoản tiền nhất định cho những người đã mua bảo hiểm cho vật nuôi.

Theo Nghị định số **58/2018/NĐ-CP**, Bảo hiểm nông nghiệp được định nghĩa là "*loại hình bảo hiểm cho đối tượng sản xuất trong ngành nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản, theo đó bên mua bảo hiểm đóng phí bảo hiểm, doanh nghiệp*

*bảo hiểm bồi thường cho người được bảo hiểm khi xảy ra sự kiện bảo hiểm*". Như vậy, Bảo hiểm vật nuôi là bảo hiểm nông nghiệp được thiết kế cho vật nuôi như trâu, bò, lợn, gà... Bảo hiểm có thể bồi thường cho trường hợp xảy ra rủi ro thường gặp (thiên tai, dịch bệnh) gây thiệt hại cho vật nuôi (thường là tử vong). Trong trường hợp xảy ra tổn thất hay sự cố cụ thể đối với vật nuôi, công ty bảo hiểm đồng ý trả một số tiền nhất định tùy theo mức độ tổn thất hoặc loại hình rủi ro được quy định trong hợp đồng bảo hiểm.



## Ai được bảo hiểm?

Theo Nghị định số **58/NĐ-CP**, đối tượng được bảo hiểm có thể là **hộ nông dân cá thể** hoặc **một tổ chức chăn nuôi** có ký hợp đồng bảo hiểm với công ty bảo hiểm và trả phí bảo hiểm cần thiết để mua sản phẩm bảo hiểm.

Nông dân cũng có thể mua bảo hiểm vật nuôi thông qua **một cá nhân hoặc tổ chức đại diện hợp pháp**. Trong trường hợp này,

nông dân cần ký giấy ủy quyền cho **tổ chức đại diện** (như doanh nghiệp, tổ chức tài chính, hoặc hợp tác xã hay tổ chức khác) hay **cá nhân** (như trưởng thôn hoặc đại diện nhóm nông dân). **Người đại diện hợp pháp** là chủ hợp đồng bảo hiểm và sẽ đại diện cho nông dân thanh toán phí bảo hiểm và nhận tiền bồi thường.

# Bảo hiểm vật nuôi có ý nghĩa gì với nông dân?

Doanh nghiệp bảo hiểm có thể bồi thường cho nông dân nếu có những thiệt hại lớn với vật nuôi do thiên tai hoặc do dịch bệnh gây ra và những rủi ro này nằm ngoài tầm kiểm soát của nông dân, được quy định trong hợp đồng bảo hiểm.

Tiền bồi thường từ bảo hiểm có thể giúp nông dân mua thực phẩm, trả chi phí cần thiết, khắc phục hậu quả và tái đầu tư để phục hồi sản xuất nhanh hơn. Bảo hiểm cũng giúp nông dân dễ tiếp cận với các khoản vay từ ngân hàng hơn, tăng cường liên kết với doanh nghiệp và cũng có thể giúp nông dân mua thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y và các nguyên liệu đầu vào khác. Nhìn chung có bảo hiểm sẽ giúp nông dân sản xuất nông nghiệp thuận lợi hơn!

Ngoài ra, bảo hiểm có ý nghĩa quan trọng trong việc giúp nông dân tuân thủ các quy trình kỹ thuật trong sản xuất, giúp cho hoạt động chăn nuôi hiệu quả và bền vững hơn.



Giúp nông dân mua thực phẩm



Thanh toán chi phí cần thiết



Khắc phục hậu quả và tái đầu tư để phục hồi sản xuất nhanh hơn



Giúp nông dân dễ tiếp cận các khoản vay từ ngân hàng hơn



Tiền bồi thường giúp nông dân



Tăng cường liên kết với doanh nghiệp

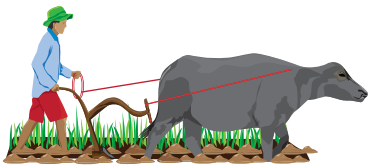


Giúp nông dân mua thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y và các nguyên liệu đầu vào khác

# Ý nghĩa của bảo hiểm vật nuôi đối với các tổ chức tài chính, doanh nghiệp sản xuất kinh doanh nông nghiệp là gì?

Bảo hiểm vật nuôi có thể giảm rủi ro cho nông dân mất khả năng trả các khoản vay nông nghiệp. Do đó, bảo hiểm có thể tạo điều kiện để các ngân hàng và các tổ chức tín dụng khác cho vay phục vụ chăn nuôi nhờ rủi ro tín dụng thấp hơn.

Vì giảm rủi ro, bảo hiểm cũng khuyến khích nông dân đầu tư nhiều hơn vào chăn nuôi, mở rộng quy mô, cải tiến kỹ thuật, ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất. Bảo hiểm vật nuôi cũng gia tăng khả năng mua vật tư đầu vào trong chăn nuôi, tăng cường mối quan hệ kinh doanh giữa doanh nghiệp tiêu thụ với người chăn nuôi, từ đó, nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất và kinh doanh trong nông nghiệp.



Khuyến khích nông dân đầu tư nhiều hơn vào chăn nuôi



Gia tăng khả năng mua vật tư đầu vào trong chăn nuôi



Giảm rủi ro nông dân bị mất khả năng trả các khoản vay nông nghiệp



Mở rộng quy mô, cải tiến kỹ thuật, ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất



Tăng cường mối quan hệ kinh doanh giữa doanh nghiệp với người chăn nuôi

# Vật nuôi nào được bảo hiểm?

Nghị định số **58/2018/NĐ-CP** khuyến khích các công ty bảo hiểm phát triển các sản phẩm bảo hiểm đối với trâu, bò, lợn, gia cầm ... Tuy nhiên, do một số hạn chế, Quyết định số **22/2019/QĐ-TTG** và Quyết định số **03/2021/QĐ-TTG** chỉ quy định Nhà nước hỗ trợ phí bảo hiểm đối với bảo hiểm trâu, bò, áp dụng cho 8 tỉnh gồm **Hà Giang, Vĩnh Phúc, Hà Nội, Thanh Hóa, Nghệ An, Bình Định, Đồng Nai, Bình Dương**. Do đó, mới chỉ có trâu, bò sữa, bò giống, bò thịt là những loại vật nuôi đã được Bộ Tài chính phê chuẩn triển khai trong giai đoạn hiện nay.



Vật nuôi được bảo hiểm phải đáp ứng một số điều kiện nhất định tùy thuộc vào từng sản phẩm của công ty bảo hiểm. Ví dụ vật nuôi phải được xác định bằng thẻ tai và ở trạng thái khỏe mạnh, không có bệnh tật hoặc tổn thương từ trước. Nông dân nên hỏi cán bộ khuyến nông, cán bộ công ty bảo hiểm xem có bảo hiểm cho các vật nuôi khác hay không.

## Giá trị được bảo hiểm là gì ?

Giá trị bảo hiểm là số tiền tối đa mà nông dân có thể yêu cầu bồi thường cho thiệt hại vật nuôi của mình (trong trường hợp vật nuôi bị chết vì những nguyên nhân cụ thể) được doanh nghiệp bảo hiểm chấp thuận như ghi trên hợp đồng bảo hiểm và cố định trong suốt thời gian bảo hiểm, là cơ sở để tính phí bảo hiểm và số tiền yêu cầu bồi thường.

Giá trị bảo hiểm không vượt quá giá trị thị trường và số tiền bồi thường tối đa được quy định trong hợp đồng bảo hiểm. Giá trị tối đa của vật nuôi sẽ khác nhau, tùy theo loại vật nuôi và giống (giống bản địa hoặc lai) và độ tuổi. Ví dụ, nếu động vật được bảo hiểm trên 72 tháng tuổi, thì giá trị bảo hiểm tối đa có thể bị giới hạn ở 70% giá trị thị trường cho vật nuôi cùng loại, tùy theo loại vật nuôi và giống. Ngoài ra, giá trị được bảo hiểm cũng có thể phụ thuộc vào chi phí sản xuất, giá trị khoản vay nông nghiệp, v.v.

Nông dân hãy hỏi cán bộ khuyến nông, cán bộ công ty bảo hiểm và kiểm tra hợp đồng bảo hiểm để biết căn cứ tính giá trị được bảo hiểm cụ thể của vật nuôi trong vùng và trong trường hợp cụ thể của mình.



Là số tiền tối đa, nông dân có thể yêu cầu bồi thường cho thiệt hại vật nuôi của mình



Tùy theo loại vật nuôi và giống độ tuổi giá trị bảo hiểm cũng khác nhau



Giá trị được bảo hiểm có thể phụ thuộc vào chi phí sản xuất, giá trị khoản vay nông nghiệp

# Rủi ro nào được bảo hiểm và rủi ro nào không được bảo hiểm trong bảo hiểm vật nuôi?

Sản phẩm bảo hiểm vật nuôi có thể bảo hiểm cho nhiều loại rủi ro khác nhau khiến vật nuôi chết. Sản phẩm bảo hiểm cho càng nhiều rủi ro thì phí bảo hiểm càng cao và ngược lại.



Ví dụ, đối với vật nuôi, những rủi ro được bảo hiểm theo Quyết định số 22/2019/QĐ-TTG gồm:

## Thiên tai được bảo hiểm bao gồm:

Bão, áp thấp nhiệt đới, lốc, sét, mưa lớn, lũ, lũ quét, ngập lụt, sạt lở đất do mưa lũ hoặc dòng chảy, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy, nắng nóng, hạn hán, rét hại, mưa đá, sương muối, động đất, sóng thần.

## Hiện bảo hiểm vật nuôi chỉ bảo hiểm cho hai dịch bệnh gồm:

Lở mồm long móng, nhiệt thán.

Các trường hợp thiên tai, dịch bệnh phải được cơ quan có thẩm quyền công bố và xác nhận theo quy định tại Thông tư số **09/2020/TT-BNNPTNT** của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

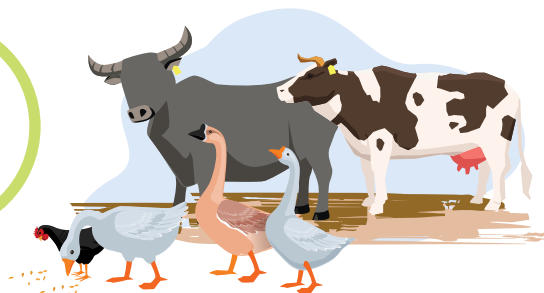
Một số rủi ro **KHÔNG** được bảo hiểm như cố ý giết mổ, trộm cắp, tử vong do phẫu thuật, tiêu hủy động vật, dịch bệnh xảy ra trước khi ký hợp đồng bảo hiểm, v.v.



## Cần đáp ứng điều kiện nào để vật nuôi được bảo hiểm?

Các điều kiện để vật nuôi được bảo hiểm tùy thuộc vào từng loại vật nuôi và sản phẩm bảo hiểm của công ty bảo hiểm. Ví dụ, các sản phẩm bảo hiểm được Bộ Tài chính phê chuẩn 5/2020 thực hiện theo Quyết định số **22/2019/QĐ-TTG** thì vật nuôi phải trong tình trạng khỏe mạnh, không có bất kì tổn thương, ốm đau, bệnh tật hoặc dị tật thân thể nào. Vật nuôi phải được tiêm phòng đầy đủ với các dịch bệnh được bảo hiểm theo hướng dẫn của cơ quan thú y, được nuôi theo tiêu chuẩn kỹ thuật, quy trình chăn nuôi tuân thủ quy định của cơ quan chức năng có thẩm quyền. Vật nuôi **KHÔNG** được nuôi trong một khu vực hiện đang bị dịch bệnh. Bò (lấy thịt) và trâu phải từ 6 tháng đến 6 năm tuổi. Bò sữa và bò giống phải từ 6 tháng đến 8 năm tuổi. Vật nuôi cũng cần được gắn thẻ tai và ảnh của vật nuôi đeo thẻ tai phải được gửi đến công ty bảo hiểm trước khi hợp đồng bảo hiểm có hiệu lực.

Vật nuôi phải khỏe mạnh, được tiêm phòng đầy đủ, **KHÔNG** được nuôi trong một khu vực hiện đang bị dịch bệnh



## Tầm quan trọng của thực hành sản xuất nông nghiệp tốt?

Thực hành sản xuất nông nghiệp tốt là rất quan trọng để đảm bảo có hiệu lực do liên quan đến nội dung kiểm soát rủi ro trong hoạt động chăn nuôi. Theo đó, hàm ý của thực hành sản xuất tốt ở đây là tuân thủ các quy trình kỹ thuật và các biện pháp xử lý khi rủi ro xảy ra được đề xuất bởi cơ quan có thẩm quyền.

Điều 15 trong Nghị định số **58/2018/NĐ-CP** về kiểm soát rủi ro quy định người được bảo hiểm (ví dụ nông dân) cần chủ động thực hiện các biện pháp kiểm soát rủi ro, như tuân thủ đầy đủ các quy định và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền về phòng ngừa và giảm sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, dịch bệnh ở động vật, thực hiện các nguyên tắc kiểm dịch và đảm bảo bảo vệ môi trường.

Do đó, thực tiễn sản xuất tốt là điều kiện cần để nông dân được tham gia bảo hiểm, đồng thời cũng là điều khoản cam kết của nông dân với công ty bảo hiểm trong hợp đồng bảo hiểm. Nếu thực tiễn sản xuất tốt không được tuân thủ, công ty bảo hiểm có thể hủy bảo hiểm hoặc số tiền bồi thường có thể bị giảm trừ (ví dụ như giảm tới 20%) khi nông dân không tuân thủ chỉ dẫn về quy trình kỹ thuật, tiêm phòng đầy đủ và kịp thời cho vật nuôi. Thông thường, yêu cầu tối thiểu với thực hành nông nghiệp tốt khi triển khai bảo hiểm nông nghiệp là tuân thủ quy trình sản xuất nông nghiệp do cơ quan có thẩm quyền ban hành (như Sở NN&PTNT hoặc bộ NN&PTNT) theo những điều kiện cụ thể của địa phương.

Quy trình sản xuất này đưa ra hướng dẫn mùa vụ; chọn giống; điều kiện chuồng trại; sử dụng thức ăn chăn nuôi; chăm sóc và phòng bệnh và thiên tai (khi quá lạnh hoặc quá nóng); v.v. Quy trình này được phổ biến rộng rãi đến nông dân qua cán bộ chuyên môn, cán bộ khuyến nông và phương tiện truyền thông cho từng vụ, theo lịch thời vụ của địa phương.

Nếu không tuân thủ quy trình chăn nuôi được đưa ra thì có thể gây tổn thất do làm tăng nguy cơ rủi ro. Ví dụ như điều kiện chuồng trại không đảm bảo có thể khiến vật nuôi bị chết nếu trời quá lạnh; chăm sóc không đúng cách sẽ làm tăng nguy cơ bệnh tật, v.v. Do đó, thông tin sẽ bị sai lệch so với sản phẩm bảo hiểm nông nghiệp đã thiết kế.

Hiện nay, để tham gia bảo hiểm nông nghiệp, nông dân không cần phải có chứng nhận thực hành nông nghiệp tốt (như: VietGAP, HACCP, ISO, chứng nhận hữu cơ, v.v.), tuy nhiên, đây là căn cứ hữu ích để được các công ty bảo hiểm ưu tiên cung cấp bảo hiểm nông nghiệp.



## Thời hạn bảo hiểm là bao lâu?

Các sản phẩm đã được Bộ tài chính phê duyệt hiện nay quy định trâu và bò được bảo hiểm không quá 1 năm. Vào cuối năm thứ nhất, nông dân phải ký lại hợp đồng hoặc phụ lục hợp đồng nếu muốn tiếp tục có bảo hiểm vật nuôi. Có thể sẽ có khoảng thời gian chờ (ví dụ 10-30 ngày) đối với vật nuôi tham gia bảo hiểm lần đầu, tính từ ngày bắt đầu của hợp đồng bảo hiểm, để đảm bảo không có rủi ro bệnh tật (ví dụ bệnh lở mồm long móng, nhiệt thán) xảy ra trong giai đoạn này. Trong thời gian chờ, công ty bảo hiểm sẽ không bảo hiểm cho rủi ro liên quan tới dịch bệnh.



# Nông dân có phải chịu rủi ro nếu vật nuôi chết khi đã mua bảo hiểm không?

Có, nông dân vẫn phải tự chịu một phần rủi ro khi vật nuôi chết. Một tỷ lệ nhất định trong số tiền bồi thường (ví dụ: 30% -40%) có thể bị công ty bảo hiểm khấu trừ khi chi trả bảo hiểm cho nông dân. Khoản khấu trừ này được hiểu là tỷ lệ (số tiền) tổn thất mà chủ hợp đồng bảo hiểm (nông dân) phải tự chịu khi xảy ra sự kiện bảo hiểm.

Trong trường hợp vật nuôi chết



Một tỷ lệ % nhất định của số tiền bồi thường có thể bị công ty bảo hiểm khấu trừ khi chi trả bảo hiểm cho nông dân



## Phí bảo hiểm là gì?

Phí bảo hiểm là khoản phí cần phải trả để công ty bảo hiểm cam kết những khoản bồi thường cụ thể nếu vật nuôi chết do những lý do được bảo hiểm cụ thể.

Phần phí bảo hiểm nông dân phải nộp nên được thanh toán trong vòng 30 ngày sau khi hợp đồng bảo hiểm bắt đầu có hiệu lực, nếu không, công ty bảo hiểm có thể sẽ hủy khoản bảo hiểm đó.

Là khoản phí phải trả để công ty bảo hiểm cam kết bồi thường nếu vật nuôi chết



THỜI HẠN NỘP BẢO HIỂM TRONG VÒNG 30 NGÀY

# Nông dân có thể được hỗ trợ nộp phí bảo hiểm không?

Trong một số trường hợp, nhà nước có thể hỗ trợ phí bảo hiểm cho nông dân. Theo Quyết định số **22/2019/QĐ-TTG**, hộ nghèo, hộ cận nghèo được nhà nước hỗ trợ đến **90%** mức phí bảo hiểm, hộ thường và các tổ chức sản xuất nông nghiệp nếu đáp ứng được một số điều kiện nhất định được hỗ trợ tối đa **20%** mức phí bảo hiểm. Theo đó, nông dân chỉ cần trả phí bảo hiểm sau khi trừ đi khoản trợ cấp phí bảo hiểm, phần còn lại của phí bảo hiểm sẽ được nhà nước trả trực tiếp cho công ty bảo hiểm.

Nông dân hoặc đại diện hợp pháp của nông dân có thể kiểm tra với cán bộ khuyến nông xem có chương trình hỗ trợ phí bảo hiểm phù hợp không, mình có đủ điều kiện được hỗ trợ không, và làm thế nào để tiếp cận được chương trình hỗ trợ phí bảo hiểm.

Ngoài hỗ trợ từ chính phủ, phí bảo hiểm còn có thể được những bên liên quan khác hỗ trợ, chẳng hạn như các tổ chức tài chính, các công ty nông nghiệp, các tổ chức nông dân, v.v. Những bên liên quan này có thể cân nhắc hỗ trợ hoặc tạm ứng phí bảo hiểm nông nghiệp cho nông dân, giúp nông dân dễ có khả năng chi trả phí hơn. Nhìn chung, khả năng nông dân sản xuất qui mô lớn tự trả toàn bộ phí bảo hiểm thường lớn hơn so với nông dân nhỏ.



Hộ thường và các tổ chức sản xuất nông nghiệp được hỗ trợ tối đa **20%**

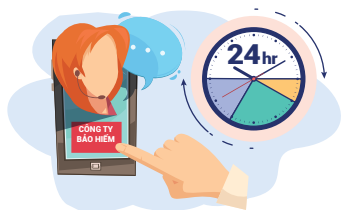


**Tỷ lệ hỗ trợ phí từ Nhà nước có thể thay đổi theo giai đoạn**

# Thông báo yêu cầu bồi thường như thế nào?

Thông báo yêu cầu bồi thường được quy định cụ thể và chi tiết trong hợp đồng bảo hiểm, nông dân nên đọc kỹ các quy định này để nắm rõ các bước tiến hành.

Ví dụ, khi xảy ra sự kiện bảo hiểm, việc thông báo bồi thường nông dân thường cần phải thực hiện 3 bước như sau:



1

Thông báo ngay (trong vòng 24 giờ) cho công ty bảo hiểm hoặc người đại diện do công ty bảo hiểm chỉ định, trừ trường hợp bất khả kháng (ví dụ như địa phương bị chia cắt bởi lũ lụt, lũ quét, v.v.).



2

Làm theo hướng dẫn của công ty bảo hiểm khi được yêu cầu cung cấp thêm thông tin hoặc giải thích cụ thể.



3

Phối hợp với doanh nghiệp bảo hiểm để thông báo và mời đại diện chính quyền địa phương, cơ quan thú y, và các bên liên quan khác đến giám định nguyên nhân vật nuôi chết. Bước này cần có biên bản xác nhận, có chữ ký của bên liên quan kèm theo hình ảnh vật nuôi đeo thẻ tai. Trong trường hợp vật nuôi mất tích do thiên tai, công ty bảo hiểm sẽ tiến hành điều tra hồ sơ của vật nuôi được bảo hiểm và dựa vào tuyên bố về thiên tai của chính quyền địa phương để đưa ra quyết định có bồi thường hay không.

# Các yêu cầu bồi thường được chi trả như thế nào?

Bên mua bảo hiểm (nông dân, cá nhân hoặc tổ chức đại diện) cần chuẩn bị một hồ sơ yêu cầu bồi thường bao gồm:



Sau đó, chủ hợp đồng bảo hiểm phải nộp các tài liệu này cho công ty bảo hiểm. Thời gian thông báo yêu cầu đòi bồi thường không quá 03 tháng kể từ ngày xảy ra sự cố gây tổn thất. Sau khi nhận được hồ sơ yêu cầu bồi thường, trong vòng 15 ngày, công ty bảo hiểm sẽ thực hiện việc chi trả bồi thường cho bên mua bảo hiểm. Nếu chủ hợp đồng là đại diện hợp pháp của nông dân, thì họ sẽ có trách nhiệm chuyển tiếp khoản bảo hiểm đã nhận được cho nông dân.

## Ví dụ về tính toán các chỉ số trong bảo hiểm vật nuôi

Gia đình ông A là hộ nghèo, tham gia bảo hiểm cho 1 con bò sữa đã trên 72 tháng tuổi. Trong hợp đồng bảo hiểm ghi rõ một số thông tin cơ bản sau:

- Tỷ lệ phí bảo hiểm là 3,667% (cố định)
- Thời hạn bảo hiểm là 1 năm
- Mức miễn thường có khấu trừ là 30% đối với rủi ro thiên tai, 40% đối với rủi ro dịch bệnh (cố định)



Giá trị bảo hiểm là 40 triệu đồng (thay đổi theo loại vật nuôi)

Loại vật nuôi	Tỷ lệ bảo hiểm (%)	
	Giống nước ngoài hoặc lai	Giống địa phương
Bò sữa	40.000.000 VNĐ/ con	20.000.000 VNĐ/ con
Bò cái giống	35.000.000 VNĐ/ con	15.000.000 VNĐ/ con
Bò đực giống	50.000.000 VNĐ/ con	15.000.000 VNĐ/ con
Trâu, bò vỗ béo lấy thịt	15.000.000 VNĐ/ con	15.000.000 VNĐ/ con

## Cách tính các chỉ số cơ bản của bảo hiểm như sau:

$$\begin{aligned}\text{Phí bảo hiểm} &= \text{Giá trị bảo hiểm} \times \text{Tỷ lệ phí bảo hiểm} \\ &= 40.000.000 \text{ đồng} \times 3,667\% = 1.466.800 \text{ đồng}\end{aligned}$$

Vì gia đình ông A thuộc hộ nghèo, số tiền phí ông cần đóng 146.680 đồng (10%). Nhà nước đã hỗ trợ phí cho gia đình ông A là 1.320.120 đồng (90%).



Không may, bò sữa của gia đình ông A tử vong sau khi tham gia bảo hiểm 5 tháng (lớn hơn 1 tháng), các cơ quan chuyên môn sau khi kiểm tra kết luận bò sữa gia đình ông A tử vong do mắc bệnh nhiệt thán (mức miễn trừ 40%) nằm trong các rủi ro được bảo hiểm, do vậy, bồi thường bảo hiểm được kích hoạt, gia đình ông A sẽ nhận được:

$$\begin{aligned}\text{Mức bồi thường} &= \text{Giá trị bảo hiểm} - (\text{Mức miễn trừ bảo hiểm} \times \text{Giá trị bảo hiểm}) \\ &= 40.000.000 \text{ đồng} - (40.000.000 \text{ đồng} \times 40\%) = 24.000.000 \text{ đồng}\end{aligned}$$

*Lưu ý: các tiêu chí bảo hiểm như tỷ lệ phí, tỷ lệ bảo hiểm, mức khấu trừ, v.v có thể thay đổi theo từng địa phương, sản phẩm được bảo hiểm và các giai đoạn của bảo hiểm.*



## Làm thế nào để mua bảo hiểm vật nuôi?

Thông thường, ở những địa phương có triển khai chương trình bảo hiểm nông nghiệp được nhà nước hỗ trợ, chính quyền xã sẽ thông báo cho người dân về việc triển khai bảo hiểm nông nghiệp. Sau đó, đại diện của công ty bảo hiểm (nhân viên của công ty hoặc đại lý bảo hiểm) sẽ làm việc với chính quyền địa phương và cùng tổ chức tuyên truyền trực tiếp và phát tài liệu giới thiệu ở thôn. Như vậy, nông dân có thể dễ dàng tiếp cận thông tin và quyết định có mua bảo hiểm vật nuôi hay không. Trường thôn có thể làm đại diện của các hộ nông dân nhỏ.

Tuy nhiên, nếu thông tin về bảo hiểm chưa đến được với nông dân, hoặc chưa rõ, nông dân có thể hỏi đại diện chính quyền địa phương, cán bộ khuyến nông.

Hiện nay, mới chỉ có 2 công ty gồm Bảo Việt và Bảo Minh được Bộ Tài chính phê duyệt để thực hiện bảo hiểm nông

nghiệp theo Quyết định số **22/2019/QĐ-TTG** và Quyết định số **03/2021/QĐ-TTG** về thực hiện chính sách hỗ trợ bảo hiểm nông nghiệp.

Tuy nhiên, một số công ty bảo hiểm khác vẫn có thể thực hiện các dịch vụ bảo hiểm ở các dịch vụ bảo hiểm mà chưa có sự hỗ trợ của Nhà nước. Ví dụ như Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp (ABIC) hiện đang triển khai bảo hiểm bò sữa tại tỉnh Lâm Đồng và bảo hiểm cây trồng (cao su, keo) ở một số địa phương; Tập đoàn Bảo hiểm Quân đội (MIC) cũng đã cung cấp sản phẩm bảo hiểm vật nuôi từ năm 2017. Ngoài ra, một số công ty và tổ chức quốc tế như LIMI, CIAT (đối với cà phê) cũng đang nghiên cứu phát triển sản phẩm bảo hiểm theo chỉ số (cho các nguy cơ như: hạn hán, lũ lụt, v.v.)





Ảnh: Đỗ Huy Thiệp



## CÁC SẢN PHẨM CỦA BỘ TÀI LIỆU NÂNG CAO NHẬN THỨC VỀ BẢO HIỂM NÔNG NGHIỆP



Tài liệu được tài trợ bởi Dự án khu vực “Mạng lưới nghiên cứu và tư vấn chính sách nông nghiệp và phát triển nông thôn cho các quốc gia tiểu vùng sông Mê Công” (NARDT) và chương trình Bảo hiểm cho sự phục hồi và phát triển kinh tế ở nông thôn (INSURED)

Mọi chi tiết liên quan đến nội dung của tài liệu, xin vui lòng liên hệ

### VIỆN CHÍNH SÁCH VÀ CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN

**Địa chỉ:** Số 16 Thụy Khuê, Quận Tây Hồ, Hà Nội

**Điện thoại:** (84 24)39723390, **Fax:** (84 24) 39722067

**Email:** [tuvanchinhhsach@gmail.com](mailto:tuvanchinhhsach@gmail.com) | **Web:** [www.ipsard.gov.vn](http://www.ipsard.gov.vn)